

# 11.

## ĐỀ XUẤT MỘT SỐ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN LIÊN VÙNG TRONG VIỆC THU HÚT ĐẦU TƯ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG, PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH KINH TẾ Ở VÙNG BẮC TRUNG BỘ, TÂY BẮC VÀ ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

Lê Văn Trường\*

Lê Thị Quỳnh\*\*

### TÓM TẮT

*Trên cơ sở quan niệm và vai trò của liên kết vùng trong phát triển; thực trạng liên kết vùng ở Việt Nam và ở các vùng: Bắc Trung Bộ, Tây Bắc, Đồng bằng Sông Hồng (ĐBSH) và tỉnh Thanh Hóa; cùng yêu cầu phát triển đất nước, các vùng và các tỉnh đến năm 2050, nhóm tác giả đề xuất một số cơ chế, chính sách lớn để phát triển liên kết vùng nhằm thu hút đầu tư hạ tầng giao thông và phát triển sản xuất ở Bắc Trung Bộ, Tây Bắc, ĐBSH và tỉnh Thanh Hóa. Trong đó tập trung vào xây dựng Luật Hợp tác và liên kết vùng, ban hành Quy chế thí điểm về liên kết vùng, thành lập các Ban chỉ đạo và các Hội đồng vùng, áp dụng chính sách đặc thù cho những địa phương ở Tây Bắc, Bắc Trung Bộ và ĐBSH khi tham gia liên kết phát triển với tỉnh Thanh Hóa và khẩn trương cập nhật các dự án liên kết vùng vào quy hoạch cấp quốc gia, cấp vùng và cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2030.*

*Từ khóa: Cơ chế, chính sách, liên kết vùng, hạ tầng giao thông, sản xuất*

\* Trường Đại học Hồng Đức; Email: levantruong@hdu.edu.vn

\*\* Học viên Cao học Địa lý học Khóa 15, Trường Đại học Hồng Đức

## PROPOSING A SOME MECHANISM AND POLICY FOR INTER-REGIONAL DEVELOPMENT IN ATTRACTIVE INVESTMENT IN TRANSPORT INFRASTRUCTURE, DEVELOPMENT OF ECONOMIC SECTORS AT THE NORTH CENTRAL NORTHWEST AND RED RIVER DELTA

Le Van Truong, Le Thi Quynh

### ABSTRACT

*On the basis of the concept and role of regional linkages in development; status of regional linkages in Vietnam and in regions: North Central, Northwest, Red River Delta and Thanh Hoa province; Together with the development requirements of the country, regions and provinces by 2050. The authors have proposed a number of major mechanisms and policies to develop regional linkages in order to attract investment in transport infrastructure and develop products in the North Central, Northwest, Red River Delta and Thanh Hoa. It focuses on developing laws on regional cooperation and association, promulgating pilot regulations on regional linkages, establishing steering committees and regional councils, and applying specific policies to localities in the West. North, North Central and Red River Delta when participating in development cooperation with Thanh Hoa and urgently updating regional linkage projects into national, regional and provincial master planning for the period 2021-2030.*

**Keywords:** Mechanisms, policies, regional linkages, transport infrastructure, production development

## 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG

### 1.1. Quan niệm về liên kết kinh tế vùng

*Liên kết kinh tế vùng* là sự liên kết giữa các chủ thể kinh tế khác nhau trong một vùng hoặc với các vùng khác, dựa trên lợi ích kinh tế là chính, nhằm phát huy lợi thế so sánh, tạo ra tính cạnh tranh kinh tế cao hơn cho vùng và các vùng khác. Các hình thức liên kết kinh tế vùng có thể trên các khía cạnh không gian kinh tế theo lãnh thổ, chuỗi ngành hàng, chuỗi giá trị và tổ chức sản xuất. Chủ trương, chính sách phát triển vùng, liên vùng và liên kết vùng không những tạo động lực phát triển kinh tế mà còn giúp các vùng khó khăn thực hiện tốt chức năng bảo tồn tài nguyên, sinh thái, ổn định an ninh, chính trị, xã hội.

*Các chủ thể liên quan đến thể chế liên kết phát triển vùng, liên vùng* bao gồm các bộ, ngành, các địa phương; cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, hiệp hội, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo, hộ gia đình, nhà đầu tư, các cá nhân...

*Thể chế liên kết vùng* là hệ thống các quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh các chủ thể kinh tế, các hành vi sản xuất, kinh doanh và các quan hệ kinh tế. Thể chế kinh tế bao gồm các yếu tố chủ yếu là các đạo luật, quy chế, quy tắc, chuẩn mực về kinh tế gắn với các chế tài xử lý vi phạm, các tổ chức kinh tế, các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế, truyền thống văn hóa và văn hóa kinh doanh, cơ chế vận hành nền kinh tế. Ngân hàng Thế giới (WB), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2016) quan niệm: Thể chế kinh tế – đó là những “luật chơi” chính thức và

phi chính thức ràng buộc các tương tác trong xã hội, hỗ trợ tăng trưởng và phát triển kinh tế trong dài hạn.<sup>1</sup>

*Thế chế liên kết vùng* gồm các yếu tố:

- i) Khung pháp lý;
- ii) Quy hoạch và định hướng phát triển vùng;
- iii) *Các chính sách khuyến khích liên kết vùng;*
- iv) *Lãnh đạo liên kết vùng và phân cấp quản lý nhà nước;*
- v) Bộ máy điều phối vùng.

Theo chúng tôi, trong thế chế liên kết vùng cần có thêm một yếu tố nữa là phương tiện thực hiện liên kết vùng.

## **1.2. Các phương thức (hình thức) liên kết vùng**

Hợp tác và liên kết vùng thường trong một phổ rất rộng từ các hình thức không chính thức như thiết lập mạng lưới, đến đối tác và cuối cùng là hình thành các thể chế vùng một cách chính thức.<sup>2</sup>

### **1.2.1. Các phương thức liên kết đơn giản**

1) *Hợp tác không chính thức* là cách thức hai chính quyền địa phương – thông thường là lân cận nhau – cùng chào mời các hoạt động tương hỗ cho nhau.

2) *Các hợp đồng dịch vụ giữa các địa phương* được sử dụng để thực hiện các trách nhiệm về cung ứng dịch vụ, đặc biệt là giữa và trong các cộng đồng vùng đô thị.

3) *Các thỏa thuận quyền điều hành chung* giữa hai hoặc nhiều chính quyền địa phương cùng chia sẻ việc lên kế hoạch, hỗ trợ tài chính và cung ứng dịch vụ đến dân chúng trong phạm vi điều hành, trong đó các bên của thỏa thuận đều có quyền hưởng các dịch vụ giống nhau từ một nhà cung cấp.

4) *Các thẩm quyền vượt quá phạm vi lãnh thổ* cho phép các thành phố thực hành các quyền pháp lý của họ ở các khu vực xung quanh không thuộc phạm vi điều hành của họ.

5) *Hội đồng các chính quyền* được thành lập bởi các địa phương nhằm phục vụ các chính quyền địa phương và người dân của một vùng qua sự hợp tác chính quyền. Các tổ chức này có đặc tính là tình nguyện và không có chuyển giao quyền lực.

6) *Tổ chức có chung mục đích được chính quyền cao hơn khuyến khích* nhằm quản lý một số chương trình hỗ trợ về các kế hoạch chống nghèo đói, người cao tuổi, hệ thống sức khỏe

<sup>1</sup> Ngân hàng Thế giới, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2016), *Việt Nam 2035: Hướng tới thịnh vượng, sáng tạo, công bằng và dân chủ*.

<sup>2</sup> Phòng Tổng hợp - Văn phòng Tỉnh ủy Thanh Hóa (2022), *Tình hình hợp tác thu hút đầu tư TP. Hồ Chí Minh và tỉnh Thanh Hóa*, <https://thanhhoa.dcs.vn/tinhuy/pages/2022-4-12/Tinh-hinh-hop-tac-thu-hut-dau-tu-giua-Thanh-pho-Hooph7olcnwbx5.aspx>

và xét xử tội phạm.

7) *Các phân khu lập kế hoạch và phát triển địa phương* nhằm đem luật vào trong nhiều chương trình vùng của chính quyền quốc gia tác động đến các cộng đồng địa phương.

8) *Hợp đồng đấu thầu* nhằm xoay sở với tình hình doanh thu ngày càng ít đi của các chính quyền địa phương đang dần chuyển sang khoán thầu cho các chính quyền khác và/hay các khu vực tư nhân hoặc phi lợi nhuận.

9) *Các thỏa thuận mua sắm vùng* giúp các chính quyền địa phương tiết kiệm được chi phí trong khi vẫn thúc đẩy mạnh hơn sự hợp tác giữa các chính quyền.

### 1.2.2. Các phương thức liên kết khó và phức tạp

10) *Các đặc khu địa phương* là một lựa chọn phổ biến để cung ứng chỉ một dịch vụ đơn lẻ hay nhiều dịch vụ cho một số địa phương.

11) *Chuyển giao chức năng* được sử dụng để thay đổi hoàn toàn những tổ chức cung cấp các dịch vụ mang tính đặc trưng, trong đó các chính quyền địa phương này trao thẩm quyền cho các chính quyền địa phương khác.

12) *Sáp nhập* là cách thức được áp dụng đã từ lâu nhằm mở rộng các chính quyền và ranh giới dịch vụ ở Mỹ.

13) *Các cơ quan và phân khu đặc biệt* được thiết kế nhằm xử lý các vấn đề đơn lẻ như: giao thông công cộng, kiểm soát ô nhiễm môi trường, bệnh viện, sân bay, hay cung cấp nước sạch cho một khu vực cơ bản, mà điển hình là sự tham gia của một khu vực đô thị lớn.

14) *Các phân khu trọng điểm nhiều mục đích* để thực hiện nhiều loại chức năng khác nhau, không chỉ một nhóm các chức năng liên quan như ở các ví dụ nêu trước đó.

15) *Các phân khu tài sản vùng* là các phân khu thuế đặc biệt được sử dụng để tạo nguồn vốn cho các nguồn lực của vùng như các học viện văn hóa và nghệ thuật, các điểm giải trí như sân vận động thể thao, thậm chí cả các thư viện và công viên.

16) *Sáp nhập/hợp nhất* kết hợp nhiều mô hình mà kết quả là việc hình thành nên một chính quyền mới cho toàn vùng, phân chia lại quyền hành và chức năng quản lý, thay đổi *hiện trạng* thể chế và chính trị.

### 1.3. Thách thức trong liên kết vùng trên thế giới

Hoạt động hợp tác, liên kết vùng rất khó thực hiện. Nó đòi hỏi sự tham gia của nhiều chủ thể, nhất là chính quyền để đương đầu và vượt qua mọi thách thức, cụ thể là những thách thức sau:<sup>3</sup>

*Thách thức về tính đồng nhất của các vùng:* Tính đồng nhất rất quan trọng cho sự thành công của vùng. Những cải cách vùng đầy tham vọng cũng không thể thực hiện được nếu

3 OECD (2015), *Fostering Investment in Infrastructure. Lessons learned from OECD*. Investment Policy Reviews. © OECD 2015.

không có sự “đoàn kết khu vực thủ phủ hiệu quả”. Tuy nhiên, tính đồng nhất vùng thường yếu bởi vì lòng trung thành có khuynh hướng “gần với quê hương hơn” tại các địa phương hay các vùng lân cận nhau.

*Thách thức về chiến lược phát triển:* Thách thức này thể hiện ở việc không có sự nhất trí trong chiến lược phát triển tốt nhất để thay đổi vùng. Một số người thì chiều cố đến các kế hoạch mang tính nhất ổn định và lâu dài, trong khi những người khác thì thích những kế hoạch năng nổ, các chỉ thị và các đề xuất táo bạo.

*Thách thức về sự hòa hợp các quan điểm đa dạng:* Các nỗ lực vùng nhìn chung bền vững và thành công hơn khi chúng huy động những cơ sở hỗ trợ hợp lý từ nhiều chủ thể hợp tác có chung mối quan tâm. Tuy nhiên, xác định một vấn đề và làm hài hòa các mục tiêu đối chọi nhau trong các chủ thể này là khó khăn về mặt chính trị.

*Thách thức về sự đồng thuận:* Tương tự, các liên kết có xu thế củng cố chính bản thân chúng thể hiện ở việc ưu tiên sự đồng thuận hơn là mâu thuẫn. Ví dụ, các nỗ lực của vùng tập trung vào phát triển kinh tế có xu thế ít tranh cãi và có tính hỗ trợ nhiều hơn là chủ nghĩa địa phương dựa vào các vấn đề về công bằng và quản lý tăng trưởng.

*Thách thức chính sách của chính quyền cấp trên:* Các chính sách của chính quyền cấp trên đôi khi thiếu nhất quán, thông thường là kết quả của việc thay đổi quản lý và phản ứng nhanh trước các yêu cầu của cử tri, có thể vừa thúc đẩy các vùng, đồng thời vừa làm hại họ.

#### 1.4. Những tồn tại của liên kết vùng ở Việt Nam hiện nay

##### *Tồn tại của liên kết vùng trên quy mô cả nước*

Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 21/4/2022 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội đã chỉ ra những tồn tại trong liên kết vùng ở nước ta hiện nay là: chủ trương, chính sách về liên kết vùng chậm đi vào thực thi; vai trò của chủ thể tham gia liên kết vùng, đặc biệt là chính quyền Trung ương, còn mờ nhạt; cơ chế thực thi chính sách liên kết vùng chưa phát huy hiệu lực và hiệu quả cao nhất. Những hạn chế này đã làm giảm hiệu lực, hiệu quả của các hoạt động liên kết vùng như: các thỏa thuận liên kết còn mang tính hình thức, chưa có sự phối hợp thực chất; các liên kết về kinh tế giữa các địa phương chưa dựa trên sự chuyên môn hóa hay phân công lao động theo chuỗi giá trị, hay phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ; các địa phương trong vùng chú trọng phát triển liên kết với những thành phố lớn, đóng vai trò đầu tàu như: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, chưa quan tâm đến liên kết giữa các địa phương trong vùng; chưa có nhiều liên kết vùng trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp hình thành cụm liên kết ngành; các nội dung liên kết vùng quan trọng (như liên kết trong xây dựng, thực hiện và giám sát việc thực hiện quy hoạch; liên kết đầu tư phát triển; liên kết trong việc đào tạo và sử dụng lao động; xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin vùng, liên vùng...) chưa được triển khai một cách đầy đủ”.<sup>4</sup>

##### *Những tồn tại trong liên kết vùng giữa Tây Bắc, Bắc Trung Bộ và các tỉnh Nam ĐBSH*

4 Chính phủ (2022), *Nghị quyết số 57/NQ-CP của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội*, ban hành ngày 21/4/2022.

Ngoài những tồn tại chung như Nghị quyết số 57/NQ-CP đã nêu, ba vùng này còn có một số tồn tại sau:

- Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có địa hình phức tạp, bị chia cắt nhiều bởi các con sông nên khó hình thành được các vùng công nghiệp, vùng nông nghiệp tập trung quy mô lớn; thường xuyên xảy ra mưa, lũ; sông, cũng có nhiều đợt hạn hán, sương muối, rét đậm, rét hại, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của người dân và doanh nghiệp, nhất là trong sản xuất nông nghiệp. ĐBSH bị hạn chế về quỹ đất, thường xuyên xảy ra tình trạng ngập úng, nước biển dâng, xói lở bờ biển...

- Sự phối hợp giữa ba vùng chưa toàn diện và thường xuyên, chưa tạo ra sức mạnh tổng hợp, hiệu quả trong giải quyết những vấn đề chủ yếu của liên kết vùng, nhất là trong việc phối hợp và phân công hợp tác phát triển các ngành, lĩnh vực có thế mạnh của từng tỉnh và của ba vùng.

- Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của các tỉnh thuộc vùng Tây Bắc, Bắc Trung Bộ và các tỉnh Nam ĐBSH còn thấp; PCI năm 2021 của tỉnh Thanh Hóa xếp thứ 43, tỉnh Nghệ An xếp thứ 30, tỉnh Hà Tĩnh xếp thứ 27, tỉnh Hòa Bình xếp thứ 62, tỉnh Điện Biên xếp thứ 53, tỉnh Lai Châu xếp thứ 56, tỉnh Sơn La xếp thứ 46, tỉnh Ninh Bình xếp thứ 58, tỉnh Nam Định xếp thứ 24; chưa có nhiều nguồn lực để tổ chức thực hiện các chương trình, đề án liên kết; đồng thời, chưa có cơ chế điều tiết lợi ích được tạo ra từ liên kết, điều tiết các nguồn lực phân bổ cho các dự án. Bắc Trung Bộ vẫn là tiểu vùng kém phát triển. Năm 2020, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)/người đạt 49 triệu đồng/người; năng suất lao động đạt 87 triệu đồng/lao động năm 2021; chất lượng tăng trưởng chưa bền vững, năng lực cạnh tranh chưa cao; xuất phát của nền kinh tế thấp, chưa phát huy hết lợi thế cạnh tranh; môi trường đầu tư chưa thực sự hấp dẫn nên nguồn lực đầu tư xây dựng và đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng của các địa phương trong vùng chưa đáp ứng đủ và kịp thời cho các mục tiêu phát triển đề ra. Các hoạt động liên kết vùng vẫn chưa hiệu quả và chưa được như mong muốn. Thậm chí, có những vấn đề được xem như “lực cản” và khó chạm đến đó là tư tưởng cục bộ địa phương, mạnh ai người nấy làm, không ai chịu liên kết với ai”.<sup>5</sup>

#### *Một số kết quả liên kết giữa tỉnh Thanh Hóa với một số tỉnh, thành phố trong nước*

Trong thời gian qua, tỉnh Thanh Hóa liên kết với các tỉnh/thành phố như: Ninh Bình, Hải Phòng, Quảng Ninh trong phát triển du lịch. Thanh Hóa liên kết với các tỉnh Bắc Trung Bộ trong phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản, phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, y tế, giáo dục - đào tạo, phát triển cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế biển.

<sup>5</sup> Ban Kinh tế Trung ương (2022), *Tọa đàm “Liên kết phát triển Tiểu vùng Bắc Trung Bộ trong bối cảnh mới”*, ngày 12/8/2022 tại Quảng Bình. <http://kinhtrunguong.vn/thoi-su/tin-noi-bat/toa-dam-lien-ket-phat-trien-tieu-vung-bac-trung-bo-trong-boi-can-moi-.html>

Tuy nhiên, liên kết của tỉnh Thanh Hóa với các cực tăng trưởng TP. Hồ Chí Minh<sup>6</sup> và Thủ đô Hà Nội<sup>7</sup> có hiệu quả hơn với các lãnh thổ lân cận và các tỉnh khác. Thanh Hóa cũng đang tích cực triển khai liên kết với một số đô thị ở nước ngoài. Nhìn chung, liên kết vùng ở Thanh Hóa chưa thật sâu rộng.

## 2. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN LIÊN KẾT VÙNG

### 2.1. Đề xuất liên kết phát triển hạ tầng giao thông và sản xuất giữa Thanh Hóa với Bắc Trung Bộ, Tây Bắc và Đồng bằng Sông Hồng

Dựa vào thế mạnh, điểm yếu, vị trí địa lý, hiện trạng hạ tầng giao thông, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, hiện trạng liên kết vùng và mục tiêu phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của Tây Bắc, Bắc Trung Bộ và ĐBSH, chúng tôi đề xuất một số công trình giao thông liên vùng và một số nội dung liên kết phát triển sản xuất và dịch vụ như sau (xem Bảng 1).

**Bảng 1. Đề xuất một số nội dung liên kết phát triển hạ tầng giao thông liên vùng và phát triển sản xuất, dịch vụ vùng Bắc Trung Bộ, Tây Bắc và ĐBSH**

Nội dung liên kết	Bắc Trung Bộ	Tây Bắc	ĐBSH
<b>Hạ tầng giao thông</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cấp sân bay Thọ Xuân thành sân bay quốc tế và làm thêm 01 đường băng trước năm 2025 để giảm tải cho sân bay Nội Bài, phục vụ cho Tây Bắc, khu vực dọc đường Hồ Chí Minh và Bắc Lào.</li> <li>- Nâng cấp đường Hồ Chí Minh qua các tỉnh thuộc vùng Bắc Trung Bộ lên 4 làn.</li> <li>- Đề xuất cao tốc Viêng Chăn - Hà Nội qua Thanh Hóa (Bộ Giao thông vận tải Việt Nam đề nghị qua tỉnh Nghệ An, Bộ Bộ Giao thông vận tải Lào đề nghị đi qua tỉnh Hủa Phăn).<sup>8</sup></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cấp đường Hồ Chí Minh đoạn qua Hà Nội - Hòa Bình - Thanh Hóa lên 4 làn.</li> <li>- Nâng cấp Quốc lộ 15A (Đoạn Ngọc Lặc (Thanh Hóa) - Mai Châu (Hòa Bình) dài 85 km lên 4 làn để kết nối Quốc lộ 6 và cao tốc Hà Nội - Sơn La ở Mai Châu với đường Hồ Chí Minh tại Ngọc Lặc.<sup>9</sup></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nối dài cao tốc Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình tới Thanh Hóa và Hải Phòng (Đoạn từ cầu Thịnh Long (qua sông Ninh Cơ, tỉnh Nam Định) đến nút giao Cao tốc phía Đông với Quốc lộ 47 dài 62 km).<sup>10</sup></li> <li>- Đề nghị với Cục Hàng hải và Cảng vụ Hàng hải điều phối hàng hóa, nguyên liệu xuất - nhập khẩu phục vụ cho các tỉnh phía Bắc qua cảng Nghi Sơn (Thanh Hóa) để giảm tải cho cảng Cái Lân (Quảng Ninh) và cảng Hải Phòng.</li> <li>- Khẩn trương hoàn thành Quốc lộ 10 và đường ven biển.</li> <li>- Khôi phục và phát triển giao thông đường sông kết nối Thanh Hóa với ĐBSH.</li> </ul>

<sup>6</sup> Phòng Tổng hợp - Văn phòng Tỉnh ủy Thanh Hóa (2022), *Tình hình hợp tác thu hút đầu tư TP. Hồ Chí Minh và tỉnh Thanh Hóa*, <https://thanhhoa.dcs.vn/tinhuy/pages/2022-4-12/Tinh-hinh-hop-tac-thu-hut-dau-tu-giua-Thanh-pho-Hooph7olcnwbx5.aspx>

<sup>7</sup> Võ Lâm (2019), “Hà Nội - Thanh Hóa: Xác định 12 nội dung thúc đẩy hợp tác, phát triển”, *Báo Hà Nội mới online*, <https://hanoimoi.com.vn/tin-tuc/Chinh-tri/950529/>

<sup>8</sup> VTCnews (05/11/2021), *Lào nghiên cứu tuyến cao tốc mới nối thủ đô Viêng Chăn với Việt Nam*, <https://vtc.vn/lao-nghien-cuu-tuyen-cao-toc-moi-noi-thu-do-vieng-chan-voi-viet-nam-ar644873.html>

<sup>9</sup> Theo đường chim bay, từ Sơn La ra Hải Phòng cũng tương đương với chiều dài Sơn La tới Nghi Sơn (gần 300 km). Tuy nhiên, lưu thông bằng đường bộ từ Sơn La tới Nghi Sơn sẽ nhanh hơn tới Hải Phòng vì không phải qua Vùng Thủ đô, vùng có mật độ lưu thông rất cao. Gần đây, Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01/8/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 cũng ghi rõ: “Giai đoạn 2021 - 2025, hoàn thành các tuyến đường bộ cao tốc, tiền cao tốc... Quốc lộ 15”, nhưng trong Danh mục dự án hạ tầng giao thông kết nối hoàn thành trước năm 2030 của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ lại không ghi Quốc lộ 15. Như vậy, Chương trình hành động ngay cả của Chính phủ cũng ít chú ý đến kết nối vùng (liên kết vùng).

<sup>10</sup> Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị ghi rõ: “Mục tiêu đến năm 2030 Thanh Hóa là... một cực tăng trưởng mới cùng với Hà Nội, Hải Phòng và Quảng Ninh tạo thành tứ giác phát triển ở phía Bắc của Tổ quốc”, do đó, cần có kết nối Thanh Hóa với hai cực còn lại là Hải Phòng và Quảng Ninh bằng đường cao tốc.

Nội dung liên kết	Bắc Trung Bộ	Tây Bắc	ĐBSH
<b>Công nghiệp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thành khu hợp tác kinh tế qua biên giới Việt Nam - Lào.</li> <li>- Liên kết phát triển ngành công nghiệp sản xuất xi măng, sắt, thép, chế biến nông sản, chế biến lâm sản.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thành khu hợp tác kinh tế qua biên giới Việt Nam - Lào.</li> <li>- Liên kết phát triển ngành công nghiệp sản xuất xi măng, sản xuất đường, chế biến hoa quả, chế biến lâm sản.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên kết phát triển công nghiệp điện tử, công nghệ thông tin, chế tạo cơ khí, hóa chất, hóa dược, chế tạo máy, dệt may.</li> </ul>
<b>Nông, lâm nghiệp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên kết, hình thành các khu nông nghiệp công nghệ cao theo chuỗi giá trị, sản xuất tập trung quy mô lớn dọc tuyến đường Hồ Chí Minh.</li> <li>- Hình thành các chuỗi liên kết để nâng cao giá trị các sản phẩm chủ lực của các địa phương.</li> <li>- Kết hợp phát triển nông nghiệp với du lịch.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên kết, hình thành các khu nông nghiệp công nghệ cao theo chuỗi giá trị, sản xuất tập trung, chuyên canh quy mô lớn dọc tuyến đường Hồ Chí Minh và dọc các Quốc lộ 15, 6, 12.</li> <li>- Hình thành các chuỗi liên kết từ để nâng cao giá trị các sản phẩm chủ lực của các địa phương.</li> <li>- Kết hợp phát triển nông nghiệp với du lịch.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thành các chuỗi liên kết từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm để nâng cao giá trị các sản phẩm chủ lực của các địa phương.</li> <li>- Kết hợp phát triển nông nghiệp với du lịch.</li> </ul>
<b>Du lịch</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên kết huy động nguồn lực xây dựng và hình thành các đô thị du lịch ven biển gắn với các bãi biển đẹp.</li> <li>- Liên kết khai thác, phát huy vẻ đẹp thiên nhiên hoang sơ, hùng vĩ của hệ thống các vườn quốc gia, các khu bảo tồn thiên nhiên tại các tỉnh.</li> <li>- Hình thành các tuyến du lịch di sản - văn hóa, nhân văn: di sản văn hóa, di tích lịch sử văn hóa, cách mạng, danh lam thắng cảnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên kết khai thác, phát huy vẻ đẹp thiên nhiên hoang sơ, hùng vĩ của hệ thống các vườn quốc gia, các khu bảo tồn thiên nhiên tại các tỉnh.</li> <li>- Hình thành các tuyến du lịch di sản - văn hóa, nhân văn: di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa, cách mạng, danh lam thắng cảnh.</li> <li>- Hình thành các tuyến du lịch nổi các tỉnh Tây Bắc - Thanh Hóa.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên kết huy động nguồn lực xây dựng và hình thành các đô thị du lịch ven biển gắn với các bãi biển đẹp.</li> <li>- Liên kết khai thác, phát huy vẻ đẹp thiên nhiên hoang sơ, hùng vĩ của hệ thống các vườn quốc gia, các khu bảo tồn thiên nhiên tại các tỉnh.</li> <li>- Hình thành các tuyến du lịch di sản - văn hóa, nhân văn: di sản văn hóa, di tích lịch sử văn hóa, cách mạng, danh lam thắng cảnh.</li> </ul>
<b>Kinh tế biển</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp ban hành các cơ chế chính sách hấp dẫn để thu hút đầu tư hạ tầng cảng biển.</li> <li>- Mở mới các tuyến vận tải đường biển qua cảng để nâng cao năng lực bốc xếp, thông quan hàng hóa, từng bước xây dựng và hình thành cụm cảng biển trong vùng.</li> <li>- Phối hợp, liên kết với các cảng biển lớn ở các vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và phía Nam để được chia sẻ nguồn hàng cũng như giảm ùn tắc tại các cảng biển lớn.</li> <li>- Liên kết, phối hợp để đẩy mạnh đánh bắt xa bờ.</li> <li>- Trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm nuôi trồng thủy sản.</li> <li>- Phối hợp thu hút các dự án chế biến thủy sản lớn, có tính liên vùng.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp ban hành các cơ chế chính sách thực sự hấp dẫn để thu hút đầu tư hạ tầng cảng biển.</li> <li>- Mở mới các tuyến vận tải qua cảng để nâng cao năng lực bốc xếp, thông quan hàng hóa qua cảng, từng bước hình thành cụm cảng biển trong vùng.</li> <li>- Phối hợp, liên kết với các cảng biển lớn ở các vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và phía Nam để được chia sẻ nguồn hàng cũng như giảm ùn tắc tại các cảng biển lớn.</li> <li>- Liên kết, phối hợp để đẩy mạnh đánh bắt xa bờ.</li> <li>- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú tàu thuyền, các đô thị nghề cá...; trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm nuôi trồng thủy sản; phối hợp thu hút các dự án chế biến thủy sản lớn, có tính liên vùng.</li> </ul>



## **2.2. Đề xuất một số cơ chế, chính sách lớn để phát triển liên kết vùng ở Việt Nam và liên kết ba vùng Tây Bắc, Bắc Trung Bộ, và Đồng bằng Sông sông Hồng**

### **2.2.1. Đề xuất một số cơ chế, chính sách lớn để phát triển liên kết vùng ở Việt Nam**

*Một là*, triển khai nghiên cứu để xây dựng và ban hành Luật Hợp tác và liên kết vùng. Song song với việc xem xét và tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, chỉnh sửa những nội dung không đồng bộ, bổ sung các quy định mới nhằm tạo một hệ thống pháp luật dần hoàn thiện với thông lệ quốc tế. Chính phủ, đặc biệt là Quốc hội cần có kế hoạch triển khai nghiên cứu để xây dựng và ban hành Luật Hợp tác và liên kết vùng. Luật này cần cụ thể các nội dung liên quan đến hình thức, nội dung liên kết; cơ cấu tổ chức điều phối; quy chế hoạt động của tổ chức điều phối vùng; quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên tham gia liên kết; cơ chế phân chia và xác định lợi ích hay rủi ro giữa các bên tham gia; trình tự và thủ tục thực hiện liên kết... Luật Hợp tác và liên kết vùng cũng nên có các nội dung về cơ chế thưởng/khuyến khích cho những sáng kiến liên kết hay liên kết mang lại hiệu quả chung cho toàn vùng hoặc cho quốc gia, cơ chế phạt liên kết.

*Hai là*, phân vùng Duyên hải miền Trung thành hai tiểu vùng là Tiểu vùng Bắc Trung Bộ và Tiểu vùng Duyên hải Nam Trung Bộ. Phân vùng kinh tế - xã hội theo cách tiếp cận hiện nay chủ yếu dựa trên địa lý và điều kiện tự nhiên, trong nhiều trường hợp đã ảnh hưởng đến động cơ liên kết của các địa phương. Vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung trải dài từ Thanh Hóa đến tỉnh Bình Thuận 1.500 km, vì vậy, việc liên kết giữa các tỉnh này gặp nhiều khó khăn. Tương tự, mặc dù khoảng cách từ tỉnh Điện Biên đến tỉnh Lạng Sơn trong vùng Trung du và miền núi phía Bắc chỉ khoảng 700 km, nhưng do hạ tầng kết nối chưa tốt nên mất nhiều thời gian để di chuyển từ tỉnh này đến tỉnh kia. Vì vậy, đối với Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung cần phân thành hai tiểu vùng là: Tiểu vùng Bắc Trung Bộ và Tiểu vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

*Ba là*, thành lập Ban Chỉ đạo và Hội đồng vùng ở tất cả các vùng. Có thể thành lập bộ máy vùng ở 6 vùng nhằm quản lý thống nhất và tổ chức thực hiện tốt các quy hoạch vùng nhằm giải quyết tốt mối quan hệ giữa chính quyền Trung ương và địa phương trong điều phối chính sách, để các chủ trương chính sách chung của Trung ương thực sự gắn với các điều kiện cụ thể của địa phương. Hiện nay, mới có 4 Ban chỉ đạo và 4 Hội đồng vùng kinh tế trọng điểm.<sup>11</sup> Do đó, nên có Ban Chỉ đạo và Hội đồng vùng ở tất cả các vùng (6 vùng). Vùng không phải là một đơn vị hành chính hay một khu vực hành chính. Hội đồng vùng không phải là một cấp hành chính mà chỉ là một tổ chức được Chính phủ và các địa phương trong vùng ủy quyền thực hiện một số chức năng, nhiệm vụ có liên quan đến liên kết phát triển kinh tế - xã hội do Chính phủ quy định.

*Bốn là*, Chính phủ chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn bổ sung nội dung, dự án liên kết vùng vào quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh. Quy hoạch vùng, tỉnh là quy hoạch tổng thể nên cần phải có tư duy liên vùng, liên tỉnh, tư duy “phá vỡ” ranh giới hành chính. Tuy nhiên, ngay cả Điều 26 - Nội dung Quy hoạch vùng và Điều 27 - Nội dung quy hoạch tỉnh của Luật

<sup>11</sup> Huỳnh Thế Du (2016), *Hợp tác và liên kết vùng: Các nền tảng căn bản*, Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright.

Quy hoạch năm 2017 không có nội dung liên kết vùng, liên kết với các tỉnh. Điều 27 - Nội dung quy hoạch vùng và Điều 28 - Nội dung quy hoạch tỉnh của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch cũng không có nội dung liên kết vùng, liên kết tỉnh. Vì thế, trong khi chưa kịp sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch năm 2017, Chính phủ cần chỉ đạo ghi rõ những nội dung, dự án phát triển liên vùng/tỉnh trong quy hoạch vùng và tỉnh trước khi trình Thủ tướng phê duyệt.<sup>12</sup> Đồng thời, cần ghi rõ nguồn vốn để thực hiện các dự án, công trình liên kết vùng.

### **2.2.2. Đề xuất một số cơ chế, chính sách lớn để phát triển liên kết ở Tây Bắc, Bắc Trung Bộ và Đồng bằng Sông Hồng**

*Một là*, Chính phủ ban hành Quy chế thí điểm liên kết phát triển kinh tế - xã hội. Trong khi chưa có Luật Liên kết vùng thì ban hành Quy chế thí điểm liên kết phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Bắc, Bắc Trung Bộ và ĐBSH giai đoạn 2022 - 2025 như Chính phủ đã từng ban hành cho vùng Đồng bằng sông Cửu Long năm 2016.<sup>13</sup>

*Hai là*, Chính phủ cho phép các tỉnh trong ba vùng trên nếu thực hiện liên kết phát triển với tỉnh Thanh Hóa thì được hưởng một số chính sách đặc thù như Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội đã ban hành về Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù đối phát triển tỉnh Thanh Hóa. Hiện nay, các tỉnh Tây Bắc (Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình), các tỉnh Nam ĐBSH (Ninh Bình, Nam Định, Thái Bình...), Bắc Trung Bộ (Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị) chưa có chính sách đặc thù.

*Ba là*, Chính phủ có chính sách ưu tiên hợp lý các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào những địa bàn trọng điểm của khu vực Tây Bắc, Bắc Trung Bộ và ĐBSH: Ưu đãi đặc biệt cho những dự án FDI vào các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn như: Tây Bắc và phía Tây các tỉnh Bắc Trung Bộ. Xây dựng cơ chế huy động vốn hiệu quả để đầu tư vào kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao. Đồng thời, sửa đổi các quy định như: thời gian thuê đất không nhất thiết là 50 năm mà tùy theo ngành, nghề có thể quy định thời gian thuê đất ngắn hơn, cho phép các dự án được trả tiền thuê đất thành nhiều lần hoặc hàng năm để giảm bớt đầu tư ban đầu, đỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

*Bốn là*, đề nghị Chính phủ và Quốc hội giảm thuế và một số khoản phí, lệ phí khi tham gia liên kết. Giảm thuế nhập khẩu đối với các nguyên vật liệu Việt Nam chưa sản xuất được từ 3% xuống 0%. Đối với các mặt hàng xuất khẩu chủ lực cũng hạ thuế xuất khẩu xuống 0% để các doanh nghiệp hạ giá thành sản phẩm, đẩy mạnh xuất khẩu và tạo thêm nhiều việc làm.

<sup>12</sup> Chính phủ (2022), *Nghị quyết số 96/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, ban hành ngày 01/8/2022.

Chính phủ (2022), *Quyết định số 287/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050*, ban hành ngày 28/02/2022.

Chính phủ (2022), *Quyết định số 0228/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và bảo đảm*, ban hành ngày 17/02/2022.

<sup>13</sup> Chính phủ (2016), *Quyết định số 593/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thí điểm liên kết phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020*, ban hành ngày 06/4/2016.

Tiếp tục cho phép các doanh nghiệp FDI vay vốn nước ngoài theo cơ chế tự vay tự trả trên cơ sở có năng lực trả nợ từ nguồn thu của dự án, đặc biệt là các dự án trực tiếp tạo ra nguồn thu bằng ngoại tệ đủ để trả nợ nước ngoài.

*Năm là*, đề nghị Quốc hội và Chính phủ cần hỗ trợ ngân sách cho liên kết vùng. Ngân sách trung ương hỗ trợ mức vốn tối thiểu 10% so với tổng vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương phân bổ cho các địa phương trong bàu vùng để thực hiện các chương trình, dự án liên kết khi có đủ điều kiện đầu tư theo quy định. Như trong Quyết định số 593/QĐ-TTg ngày 6/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thí điểm liên kết phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020.

*Sáu là*, đề nghị Chính phủ quy hoạch phát triển Vành đai kinh tế Vịnh Bắc Bộ giai đoạn 2021 - 2030 mở rộng phạm vi gồm các tỉnh từ Quảng Ninh đến Quảng Trị. Quyết định số 34/2009/QĐ-TTg ngày 02/3/2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch phát triển Vành đai kinh tế ven biển Vịnh Bắc Bộ đến năm 2020, coi vành đai này chỉ trong phạm vi hai địa phương là Quảng Ninh và Hải Phòng. Do đó, cần mở rộng đến tất cả các tỉnh từ Quảng Ninh đến Quảng Trị.

### **3. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ**

#### **3.1. Kết luận**

Hợp tác và liên kết vùng là yếu tố vô cùng quan trọng để phát triển vùng. Để phát triển liên kết vùng ở Việt Nam nói chung và ở các vùng Bắc Trung Bộ, Tây Bắc, ĐBSH nói riêng, ngoài việc hình thành các dự án phát triển liên vùng, cần tập trung vào xây dựng Luật Hợp tác và liên kết vùng, ban hành Quy chế thí điểm về liên kết vùng, thành lập các Ban chỉ đạo và các Hội đồng vùng, áp dụng chính sách đặc thù cho những địa phương trong các vùng trên khi tham gia liên kết phát triển với Thanh Hóa và khẩn trương cập nhật các dự án liên kết vùng vào quy hoạch cấp quốc gia, cấp vùng và cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2030.

#### **3.2. Đề nghị**

Đối với tỉnh Thanh Hóa, cần chủ động phối hợp với Thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Phòng và tỉnh Quảng Ninh để đề xuất và xây dựng “Kế hoạch xây dựng Từ giác phát triển ở phía Bắc của Tổ quốc Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh - Thanh Hóa vào năm 2030”; xây dựng Chương trình liên kết sâu và rộng với các cực tăng trưởng trong nước và các cực tăng trưởng khác trên thế giới đã và sẽ ký kết hợp tác; tích cực khắc phục những điểm mà các nhà đầu tư còn phân vân về Thanh Hóa như: kỹ năng của người lao động thấp, cơ sở hạ tầng chưa thật đồng bộ, logistics chưa phát triển, diện tích mặt bằng sạch nhỏ, nguồn FDI và đầu tư trong nước chưa đủ lớn, vốn đối ứng của tỉnh còn nhỏ và chậm giải ngân; vị trí còn thấp của các chỉ số Cải cách hành chính, Năng lực cạnh tranh, Sự hài lòng của tổ chức và cá nhân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Kinh tế Trung ương (2022), *Tọa đàm “Liên kết phát triển Tiểu vùng Bắc Trung Bộ trong bối cảnh mới”*, ngày 12/8/2022 tại Quảng Bình. <http://kinhtrunguoc.vn/thoi-su/tin-noi-bat/toa-dam-lien-ket-phat-trien-tieu-vung-bac-trung-bo-trong-boi-can-h-moi-.html>
2. Bộ Chính trị (2020), *Nghị quyết số 58-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, ban hành ngày 05/8/2020.
3. Chính phủ (2009) *Quyết định số 34/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch phát triển Vành đai kinh tế ven biển Vịnh Bắc Bộ đến năm 2020*, ban hành ngày 02/3/2009.
4. Chính phủ (2016), *Quyết định số 593/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thí điểm liên kết phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020*, ban hành ngày 06/4/2016.
5. Chính phủ (2022), *Nghị quyết số 57/NQ-CP của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội*, ban hành ngày 21/4/2022.
6. Chính phủ (2022), *Quyết định số 287/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050*, ban hành ngày 28/02/2022.
7. Chính phủ (2022), *Quyết định số 219/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050*, ban hành ngày 17/02/2022.
8. Chính phủ (2022), *Nghị quyết số 96/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, ban hành ngày 01/8/2022.
9. Huỳnh Thế Du (2016), *Hợp tác và liên kết vùng: Các nền tảng căn bản*, Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright.
10. John Parr, Joan Riehm, and Christiana McFarland (2006). *A Guide to Successful Regional Government Partnerships in America*. Report of the City Futures Program of the National league of Cities. Co-sponsored by the Alliance for Regional Stewardship. Pp. 2 - 4.
11. Ngân hàng Thế giới, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2016), *Việt Nam 2035: Hướng tới thịnh vượng, sáng tạo, công bằng và dân chủ*.
12. OECD (2015), *Fostering Investment in Infrastructure. Lessons learned from OECD*. Investment Policy Reviews. © OECD 2015.
13. Phòng Tổng hợp - Văn phòng Tỉnh ủy Thanh Hóa (2022), *Tình hình hợp tác thu hút đầu tư TP. Hồ Chí Minh và tỉnh Thanh Hóa*, <https://thanhhoa.dcs.vn/tinhuy/pages/2022-4-12/Tinh-hinh-hop-tac-thu-hut-dau-tu-giua-Thanh-pho-Hooph7olcnwbx5.aspx>

14. VTCnews (05/11/2021), *Lào nghiên cứu tuyến cao tốc mới nối thủ đô Viêng Chăn với Việt Nam*, <https://vtc.vn/lao-nghien-cuu-tuyen-cao-toc-moi-noi-thu-do-vieng-chan-voi-viet-nam-ar644873.html>
15. Võ Lâm (2019), “Hà Nội - Thanh Hóa: Xác định 12 nội dung thúc đẩy hợp tác, phát triển”, *Báo Hà Nội mới online*, <https://hanoimoi.com.vn/tin-tuc/Chinh-tri/950529/>
16. World Bank (2018), *2017/2018 Global Investment Competitiveness Report*.